TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HS-PT
Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Ông Trịnh Văn Hùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2018/TLPT-HS ngày 12-11-2018 đối với bị cáo Trần Việt H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2018/HSST ngày 10-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo kháng cáo*:

Họ và tên: **Trần Việt H**, sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn HT, xã TV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Việt H, sinh năm 1962, con bà Nguyễn Thị H (đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự không;

Tiền án: Tại bản án số: 495/2010/HSPT ngày 24-8-2010 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội "*Giết người*", được đặc xá ngày 31-8-2015. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-5-2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh M không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17-5-2018, Lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Lâm Hà kiểm tra phương tiện xe ô tô biển số 49A-185.47 do M điều khiển, trên xe có bị cáo H, bị cáo S, anh N. Qua kiểm tra phát hiện vị trí ngăn để đồ ghế phụ của xe có chứa 01 gói ni lông bên trong có 10 viên nén dạng rắn màu hồng và vị trí dưới sàn xe sau lưng ghế tài xế có 01 gói ni lông bên trong có 03 viên nén dạng rắn màu hồng.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói ni lông bên trong có chứa 13 viên nén dạng rắn màu hồng; 01 con dao dài khoảng 50cm x 5cm; 01 con dao bấm màu đen dài 25cm x 2cm và 01 bình công cụ dùng để sử dụng ma túy. Thu giữ trên người bị cáo S số tiền 10.850.000đ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen. Thu giữ trên người của bị cáo H 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Blackberry màu xám. Thu giữ trên người của anh M số tiền 1.200.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, vỏ ngoài có ghi Ltea không có sim cùng với 01 xe ô tô màu trắng hiệu Mazda biển kiểm soát 49A-185.47.

Tại kết luận giám định số: 2246/C54B ngày 24/5/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Tổng cục cảnh sát kết luận 03 viên nén hình chữ nhật màu hồng là ma túy, có khối lượng 1,0699g, loại Ketamine; 10 viên nén hình chữ nhật màu hồng có khối lượng 3,7115g, loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT:35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Qua điều tra các đối tượng khai nhận, Vào chiều ngày 17-5-2018, bị cáo S đón anh N từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà bị cáo S chơi, đến khoảng 17h cùng ngày, bị cáo S gọi điện thoại rủ bị cáo H đi Đà Lạt chơi thì bị cáo H đồng ý. Bị cáo H gọi điện thoại cho anh M (*Tài lý*) để thuê chở đi Đà Lạt, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh M điều khiển xe ô tô hiệu Mazda biển số 49A-185.47 đến đón bị cáo H, sau đó cả hai đến nhà bị cáo S để đón bị cáo S và anh N đi Đà Lạt. Trước khi lên xe, bị cáo S mang theo 02 gói ni lông bên trong có chứa các viên nén màu hồng giấu trong người. Khi xe trên đường đi đến gần cầu Tân Văn, bị cáo H hỏi bị cáo Sinh "*Có mang theo kẹo không*" (*từ nóng của ma túy*), cáo S nói có và lấy đưa cho bị cáo H 01 gói ni lông có chứa 03 viên nén màu hồng. Bị cáo H cầm gói ni lông và hỏi bị cáo S còn nữa không thì bị cáo S lấy tiếp 01 gói ni lông bên trong có 10 viên nén màu hồng cầm trên tay đưa ra cho bị cáo H thấy. Khi xe chạy đến khu vực ngã ba Sơn Hà thuộc tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đinh Văn thì bị lực lượng cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện, nên bị cáo H thả gói ni lông có 03 viên nén màu hồng xuống sàn xe ngay vị trí bị cáo H ngồi phía sau ghế tài xế, còn bị cáo S giấu gói ni lông có 10 viên nén màu hồng vào túi để đồ sau lưng ghế phụ trước chỗ S ngồi.

Bị cáo S khai nhận số ma túy trên là do bị cáo S mua của một người đàn ông tên Long tại bờ hồ trước Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà với giá 2.600.000đ với mục đích để sử dụng.

Tại bản án số: 72/2018/HS-ST ngày 10-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn S, Trần Việt H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 2015).

Xử phạt Bị cáo Nguyễn S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-5-2018.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Bị cáo Trần Việt H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2018.

Ngoài ra, bản án xòn xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16-10-2018 bị cáo Trần Việt H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào chiều ngày 17-5-2018, bị cáo S gọi điện thoại rủ bị cáo H đi Đà Lạt chơi thì bị cáo H đồng ý; bị cáo H gọi điện thoại cho anh M để thuê chở đi Đà Lạt; đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh M điều khiển chạy xe ô tô hiệu Mazda biển số 49A-185.47 đến đón H, sau đó cả hai đến đón bị cáo S và N đi Đà Lạt. Trước khi lên xe, bị cáo S mang theo 02 gói ni lông bên trong có chứa các viên nén màu hồng giấu trong người, nên khi đi đến gần cầu Tân Văn, bị cáo H hỏi bị cáo S có mang theo "Kẹo" không thì bị cáo S nói có và lấy đưa cho bị cáo H 01 gói ni lông có chứa 03 viên nén màu hồng, bị cáo H cầm gói ni lông và hỏi bị cáo S còn nữa không thì bị cáo S lấy tiếp 01 gói ni lông bên trong có 10 viên nén màu hồng cầm trên tay đưa ra cho H thấy. Khi xe chạy đến khu vực ngã ba Sơn Hà thuộc tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Đinh Văn thì bị lực lượng cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên bị cáo H thả gói ni lông có 03 viên nén màu hồng xuống sàn xe ngay vị trí bị cáo H ngồi phía sau ghế tài xế, còn bị cáo S giấu gói ni lông có 10 viên nén màu hồng vào túi để đồ sau lưng ghế phụ trước chỗ bị cáo S ngồi. Như vậy, chính bị cáo H hỏi bị cáo S có mang theo "Kẹo" không (*danh từ nóng của ma túy*) thì bị cáo S nói có và lấy đưa cho bị cáo H 01 gói ni lông có chứa 03 viên nén màu hồng, bị cáo H cầm gói ni lông và hỏi bị cáo S còn nữa không thì bị cáo S lấy tiếp 01 gói ni lông bên

trong có 10 viên nén màu hồng cầm trên tay đưa ra cho bị cáo H thấy, nên bị cáo H tham gia vai trò đồng phạm cùng ý trí. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Trần Việt H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, đối chiếu tài liệu chứng cứ thể hiện. Bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhất là loại tội phạm về ma túy hiện đang nỗi cộm, mà còn một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo "*Thành khẩn khai báo*" quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên bị cáo đã bị kết án chưa xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo thực hiện hành vi vai trò đồng phạm, nên cũng đã được áp dụng Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định mức hình phạt là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Việt H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Trần Việt H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-5-2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Việt H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND huyện Lâm Hà;
- Cơ quan điều tra Công an Lâm Hà;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Nhà tạm giữ Lâm Hà; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Lâm Đồng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- TA huyện Lâm Hà (2)
- VKS huyện Lâm Hà (1)
- Công an huyện Lâm Hà (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1)
- Chi cục THADS Lâm Hà (1)
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Hồ sơ THAHS (1)
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng